

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐ-TA

P, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Hồng Nam

- Thư ký phiên họp: Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 23/2023/QĐ-TA ngày 29 tháng 12 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Công S**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: **Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12;

Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: **Nguyễn Công T** và con bà: **Nguyễn Thị V**.

Vợ: không; Con: có 01 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

(Anh **Nguyễn Công S** có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Bà **Đỗ Thanh B**, Chức vụ: Phó trưởng **Phòng Lao động Thương Binh và xã hội huyện P**, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P: Triệu Đức Hoàng chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Công S** xác định: Ngày 30/11/2023 **Nguyễn Công S** có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy gửi **trạm y tế xã Y, huyện P**, **Trạm y tế xã Y** có phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể **Nguyễn Công S** Dương tính với chất ma túy trong cơ thể, theo phiếu tổng hợp theo dõi xác định tình trạng nghiện ma túy lập ngày 04/12/2023 của Trạm y tế đối với **Nguyễn Công S** kết quả có cả 06 tiêu

chuẩn sảy ra đồng thời và được xác định có nghiện chất ma túy loại Heroin nhóm Morphine. Ngày 04/12/2023 Công an xã Y đã tiến hành làm việc và lấy lời khai với Nguyễn Công S. S khai sử dụng ma túy từ năm 2013, loại ma túy thường sử dụng là H và hình thức sử dụng là trích với tần suất 2 lần/ ngày và thời gian sử dụng ma túy lần gần nhất là ngày 30/11/2023.

Ngày 04/12/2023, Căn cứ vào phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Y đối với Nguyễn Công S (Nguyễn Công S tự nguyện đến Công an xã nộp phiếu kết quả). Cùng ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y cùng Công an xã đã có biên bản làm việc và tư vấn cho S trong thời hạn 05 ngày làm việc phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã Y. Tuy nhiên, quá thời hạn trên S không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đến ngày 10/12/2023 Nguyễn Công S lại tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy.

Ngày 12/12/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh xã hội huyện P giữ nguyên quan điểm tại văn bản số 774/ĐN-CNBB ngày 26/12/2023, đề nghị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Công S vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên họp xem xét, người bị đề nghị là Nguyễn Công S có mặt xác định việc lập hồ sơ là đúng quy định không và S tự nguyện không bị ép buộc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P: Việc thiết lập hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện P về việc đưa Nguyễn Công S vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên là đúng quy định, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng; Việc chấp hành pháp luật của Tòa án kể từ khi thụ lý hồ sơ giải quyết đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đảm bảo đúng luật, đúng thời gian cũng như thành phần tham gia phiên họp và trình tự tổ tụng theo hướng dẫn tại Pháp lệnh trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Công S với thời hạn là từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và Tài liệu có tại hồ sơ đề nghị và ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, cơ quan lập hồ sơ và Kiểm sát viên tham gia phiên họp thấy rằng:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Công S** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Ngày 04/12/2023, **Trạm y tế xã Y, huyện P** có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với **Nguyễn Công S**, kết quả cho thấy **S** có nghiện chất ma túy heroin loại Morphine. Tại các biên bản làm việc, biên bản ghi lời khai **S** xác định bản thân nghiện ma túy từ năm 2013, loại ma túy thường sử dụng là **H** và hình thức sử dụng là trích với tần suất 02 lần/ ngày thời gian sử dụng ma túy lần cuối là ngày 30/11/2023. Do vậy, Ngày 04/11/2023, Căn cứ vào phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế xã Y** do **Nguyễn Công S** nộp. Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã Y** và Công an xã đã tư vấn và thông báo đối với **S** yêu cầu **S** trong thời hạn 05 ngày làm việc phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã. Tuy nhiên, quá thời hạn trên **S** không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đến ngày 10/12/2023 **S** lại tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy, ngày 12/12/2023 Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã Y** lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với **S**. Như vậy, đã thực hiện đúng và trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Công S** đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy; Theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Sau khi nghiên cứu các Tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, bản tường trình của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thấy:

Bản thân **Nguyễn Công S** mắc nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay chưa từ bỏ được, ngày 30/11/2023 **S** có hành vi sử dụng ma túy. Tại biên bản xét nghiệm

chất ma túy và phiếu kết quả xác định tình trạng ma túy ngày 04/12/2023 của **Trạm y tế xã Y** cho thấy **S** nghiện chất ma túy Heroin loại Morphine. Do **S** không đăng ký cai nghiện tự nguyện và tiếp tục sử dụng ma túy vào ngày 10/12/2023 nên ngày 12/12/2023, chủ tịch **UBND xã Y, huyện P** đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với **S**.

Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đã triệu tập họp lệ và tổng đạt các thông báo, quyết định đối với **Nguyễn Công S**, tại phiên họp Sự xác định bản thân có nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay vẫn phụ thuộc vào ma túy và đồng ý với đề nghị của đại diện Phòng lao động cũng như ý của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và xin đi cai với thời gian phù hợp.

Căn cứ Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của UBTVQH về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân huyện P quyết định mở phiên họp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Công S** là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **S**.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định **Nguyễn Công S** là: Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính thuộc trường hợp “Không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện” theo quy định tại Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy.

Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Công S** một thời gian nhất định. Đề nghị của phòng Lao động, thương binh và xã hội **huyện P** và Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nhằm tạo điều kiện cho **S** được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, lao động và học nghề, giúp **S** có điều kiện tái hoà nhập cộng đồng, xây dựng cuộc sống lành mạnh.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ: Khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, 96, 103, 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Khoản 1 Điều 3; các Điều 21, 23, 24, 30, 31 và Điều 32, 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 quy định về: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng,

chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Công S**, sinh năm 1984; Nơi thường trú: **Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đến chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án. (Đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án).

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: **Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện P** phối hợp với **Công an huyện P** đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ -TB&XH huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- UBND xã Y;
- Người bị áp dụng ;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Nam